

Bản án số: 174 /2020/HSST

Ngày: 18/9/2020.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Thanh A**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Nguyễn Ngọc H**

2. Ông **Vũ Kim N**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị N - Thư ký Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Trần Việt M - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố Hà Nội.
Tòa án nhân dân quận H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 159/2020/HSST ngày 19 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Trọng T, sinh năm 1979; HKTT: Số 111 Đ, phường B, quận H, Hà Nội.
Hiện ở tại: Số 6 ngách 14 ngõ 66 T, phường M, quận N, Hà Nội; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 10/12; con ông: Nguyễn Văn T (đã chết) và bà: Nguyễn Thị D (sinh năm 1956);

Tiền án, tiền sự : Không

Tiền sự: Nhân thân: Tháng 01/2011 bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện số 4 Hà Nội (ngoài thời hiệu)

Danh chỉ bản số: 193 lập ngày 10/5/2020 tại Công an quận H, Thành phố Hà Nội;

Tạm giữ: 05/5/2020 ; Tạm giam: 14/5/2020 ; Số giam : 2604V/1/9

Hiện bị can đang tạm giam tại Trại giam số I - Công an TP Hà Nội.

(Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 45 phút ngày 04/5/2020, tổ công tác Công an phường C, quận H trong khi làm nhiệm vụ tuần tra phòng chống tội phạm trên địa bàn phát hiện anh Phạm Văn V (sinh năm: 1972; Trú tại: số 14 C, quận H, Hà Nội) điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen, BKS: 29N1-277.72 chở phía sau Nguyễn Trọng T dừng đỗ trước cửa số nhà 6 phố C, quận H, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn

hoạt động mua bán trái phép chất ma túy nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra Nguyễn Trọng T tự nguyện lấy từ túi quần bên trái ra 01 túi niL (kích thước 2,5x3cm) bên trong chứa tinh thể màu trắng và khai nhận là ma túy “đá” mang đi bán cho khách. Tiếp tục kiểm tra anh Phạm Văn V thì không phát hiện, thu giữ tài liệu đồ vật gì có liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật và đưa T cùng anh V về trụ sở Công an phường C giải quyết.

Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của T: 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen, đã qua sử dụng, bị vỡ mặt ốp lưng, kèm sim số: 0866.069.691 và 0944.922.091 (Kiểm tra điện thoại có nội dung tin nhắn mua bán ma túy). Thu giữ của anh V: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen, BKS: 29N1-277.72.

Tại bản giám định số 3517/KLGD-PC09 ngày 12/5/2020 của phòng KTHS-Công an Thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi niL (thu giữ của Nguyễn Trọng T) là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,773 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Trọng T khai nhận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 04/5/2020, một người bạn xã hội tên L (Không rõ lai lịch, địa chỉ) sử dụng số điện thoại 0705.071.743 gọi điện thoại cho T vào số 0944.922.091 để hỏi mua 01 gam ma túy “đá”, T đồng ý bán và báo giá 1.000.000 đồng. Hai bên hẹn giao dịch mua bán tại phố C, quận H, Hà Nội. Sau đó T đi bộ đến trước cửa số 40 phố D gặp một người phụ nữ tên Q (không rõ lai lịch, địa chỉ) để mua 01 túi ma túy “đá” với giá 800.000 đồng. Sau khi mua xong, T cất giấu vào túi quần phía trước bên trái rồi đi bộ đến ngã ba phố O- phố D, quận H thuê người lái xe ôm là anh Phạm Văn V chở đến phố C với giá 20.000 đồng. Khi anh V chở T đến trước số 6 phố C thì bị kiểm tra, bắt giữ như đã nêu trên. T không nói cho anh V biết việc đi bán ma túy, nếu bán được ma túy cho L, T sẽ thu lời 200.000 đồng. Đây là lần đầu tiên T mang ma túy đi bán, Về chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, đã qua sử dụng bị vỡ mặt ốp lưng kèm sim số 0866.069.691 và 0944.922.091 là tài sản của T, có sử dụng vào việc liên lạc trao đổi mua bán trái phép ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, anh Phạm Văn V khai nhận phù hợp với lời khai của Nguyễn Trọng T như đã nêu trên. Anh V được T thuê chở đến phố C có việc. Tài liệu điều tra xác định anh V không liên quan đến hành vi mua bán ma túy của T nên Cơ quan điều tra không xử lý. Về chiếc xe máy Honda Wave màu xanh đen, BKS: 29N1-277.72, anh V khai mua lại của anh Phạm Ngọc Đ (sinh năm 1981; trú tại: 1048 đường L, quận Đ, Hà Nội), khi mua có giấy tờ đăng ký xe và hai bên có viết giấy mua bán xe, hiện anh V vẫn giữ đăng ký xe máy trên.

Qua tra cứu xác định xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen, BKS: 29N1-277.72, số khung: 107822, số máy: 5107726, đứng tên đăng ký là anh Vũ Xuân H (sinh năm: 1980; trú tại: thôn Q, xã X, huyện G, Hà Nội). Anh H khai có mua và đăng ký sở hữu chiếc xe máy trên từ năm 2013, đến năm 2015 đã bán lại chiếc xe máy trên cho anh Nguyễn Văn L (sinh năm 1969; trú tại: Đ, xã X, huyện G, Hà Nội). Sau đó anh L bán lại xe máy trên cho anh Nguyễn Hoài N (sinh năm: 1984; trú tại:

P.A khu F, phường V, quận C, Hà Nội); tiếp đó anh N đã bán lại chiếc xe máy trên cho anh Phạm Ngọc Đ. Xét hành vi của Phạm Văn V không liên qua đến vụ án, ngày 30/7/2020, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy trên cho anh V.

Đối với người phụ nữ tên Q bán ma túy, người đàn ông tên L hỏi mua ma túy, quá trình điều tra Nguyễn Trọng T khai không biết rõ nhân thân, lai lịch; tiến hành rút list các số điện thoại có liên quan không xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 153/CT-VKS ngày 18/8/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố Nguyễn Trọng T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

-Bị cáo khai nhận tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

-Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Trọng T như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

Về hình phạt chính: Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng T với mức án từ 30 đến 36 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy:

-01(một) phong bì niêm phong bên trong có: 01 (một) túi niL chứa tinh thể màu trắng là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,773 gam (PC09-CATP Hà Nội đã trích mẫu để giám định 0,094 gam, khối lượng còn lại 0,679 gam Methamphetamine), trên các mép niêm phong có chữ ký của giám định viên Trần Ngọc H, cán bộ công an phường Lương Văn C, người chứng kiến Phạm Văn V và đương sự Nguyễn Trọng T.

(Theo kết luận giám định số 3517/KLGD-PC09 ngày 12/5/2020 của phòng kỹ thuật hình sự CATP Hà Nội và các biên bản niêm phong vật chứng).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, máy đã qua sử dụng, bị vỡ mặt ốp lưng, tại thời điểm kiểm tra không mở máy được nên không rõ chất lượng hiện trạng, hiện trạng; có số Imei 1 ngoài máy: 3521...6660.

+ 02 (hai) sim điện thoại cũ, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản bàn giao tang vật, vật chứng ngày 16/9/2020. tại Chi cục thi hành án dân sự quận H).

NHÂN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa khẳng định:

Hồi 16 giờ 45 phút ngày 04/5/2020 Nguyễn Trọng T đang thực hiện hành vi bán trái phép 0,773 gam ma túy loại Methamphetamine thì bị bắt quả tang cùng tang vật tại trước cửa số nhà 6 phố C, phường C, quận H, Hà Nội.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của người làm chứng, biên bản về việc bắt người, vật chứng, kết luận giám định số 3517/KLGĐ-PC09 ngày 12/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ.

Tang vật thu giữ của Nguyễn Trọng T: 01 túi niL kích thước 2,5x3cm bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen ,sim số 0866069691 và 0944922019.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân : Bị cáo có 01 tiền sự : Tháng 01/2011 bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại trung tâm cai nghiện số 4 Hà Nội (ngoài thời hiệu).

Hành vi của bị cáo đã đủ cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Do đó Viện Kiểm sát nhân dân quận H truy tố bị cáo tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 điều 251 Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, ma túy còn là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác trong xã hội. Vì những tác hại của ma túy nên Pháp luật Nhà nước ta kiên quyết loại trừ ma túy ra khỏi đời sống xã hội và xử lý rất nghiêm khắc đối với tội phạm này.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự công cộng, bản thân bị cáo là một người trưởng thành, hiểu biết rất rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên bị cáo chưa có tiền án tiền sự, nhân thân bị cáo có 01 tiền sự đã ngoài thời hiệu, nên cũng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần cũng tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tăng nặng: Không.

- Giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy:

-01(một) phong bì niêm phong bên trong có: 01 (một) túi niL chứa tinh thể màu trắng là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,773 gam (PC09-CATP Hà Nội đã trích mẫu để giám định 0,094 gam, khối lượng còn lại 0,679 gam Methamphetamine), trên các mép niêm phong có chữ ký của giám định viên Trần Ngọc C, cán bộ công an phường Lương Văn C, người chứng kiến Phạm Văn V và đương sự Nguyễn Trọng T.

(Theo kết luận giám định số 3517/KLGD-PC09 ngày 12/5/2020 của phòng kỹ thuật hình sự CATP Hà Nội và các biên bản niêm phong vật chứng).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, máy đã qua sử dụng, bị vỡ mặt ốp lưng, tại thời điểm kiểm tra không mở máy được nên không rõ chất lượng hiện trạng, hiện trạng; có số Imei 1 ngoài máy: 3521...6660.

+ 02 (hai) sim điện thoại cũ, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản bàn giao tang vật, vật chứng ngày 16/9/2020. tại Chi cục thi hành án dân sự quận H).

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Trọng T** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng khoản 1 điều 251, điểm s khoản 1 điều 51, điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Nguyễn Trọng T 36 (ba mươi sáu)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/5/2020

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy:

-01(một) phong bì niêm phong bên trong có: 01 (một) túi niL chứa tinh thể màu trắng là ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,773 gam (PC09-CATP Hà Nội đã trích mẫu để giám định 0,094 gam, khối lượng còn lại 0,679 gam Methamphetamine), trên các mép niêm phong có chữ ký của giám định viên Trần Ngọc C, cán bộ công an phường Lương Văn C, người chứng kiến Phạm Văn V và đương sự Nguyễn Trọng T.

(Theo kết luận giám định số 3517/KLGD-PC09 ngày 12/5/2020 của phòng kỹ thuật hình sự CATP Hà Nội và các biên bản niêm phong vật chứng).

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, máy đã qua sử dụng, bị vỡ mặt ốp lưng, tại thời điểm kiểm tra không mở máy được nên không rõ chất lượng hiện trạng, hiện trạng; có số Imei 1 ngoài máy: 3521...6660.

+ 02 (hai) sim điện thoại cũ, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản bàn giao tang vật, vật chứng ngày 16/9/2020. tại Chi cục thi hành án dân sự quận H).

- Áp dụng: Điều 136, điều 331, điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận :

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận H;
- Công an quận H;
- Chi cục THADS quận H;
- Sở tư pháp TP Hà Nội;
- Trại tạm giam Công an TP Hà Nội;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thanh Bình